

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG TRỊ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23/2011/NQ-HĐND

*Quảng Trị, ngày 09 tháng 12 năm 2011*

### **NGHỊ QUYẾT**

**Về việc sửa đổi, bổ sung đối tượng thu và tỷ lệ phân chia  
khoản thu theo Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND  
ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh**

### **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ 3**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 01/2002/QH11 ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Xét Tờ trình số 2978/TTr-UBND ngày 08 tháng 11 năm 2011 về việc sửa đổi, bổ sung đối tượng thu và tỷ lệ phân chia khoản thu theo Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 của HĐND tỉnh; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách và ý kiến của đại biểu HĐND tỉnh,

### **QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 17/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phân chia các khoản thu thời kỳ ổn định 2011 - 2015 và định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011, cụ thể như sau:

\* Tại Mục I, Điểm 1.1: Các khoản thu được hưởng 100%:

| STT | Tên các khoản thu                                                                                                                                                 | Ngân sách cấp tỉnh | Ngân sách cấp huyện | Ngân sách cấp xã |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|---------------------|------------------|
| 1   | Phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, khí thải, chất thải rắn, khai thác khoáng sản (phần địa phương hưởng):<br>- Tỉnh thu:<br>- Huyện, thị xã, thành phố thu: | 100%               | 100%                |                  |

\* Tại Mục I, Điểm 1.2: Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%) giữa các cấp ngân sách: chỉ áp dụng đối với cấp ngân sách thành phố Đông Hà, thị xã Quảng Trị:

| STT | Tên các khoản thu                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | Ngân sách cấp tỉnh      | Ngân sách cấp huyện    | Ngân sách cấp xã |
|-----|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------|------------------------|------------------|
| 1   | <p>Thuế giá trị gia tăng (không kể thuế GTGT hàng hóa nhập khẩu và thuế GTGT thu từ hoạt động xổ số kiến thiết):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuế GTGT thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của nhà nước;</li> <li>- Thuế GTGT thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã.</li> </ul> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tỉnh thu:</li> <li>+ Thành phố, thị xã thu:</li> <li>+ Phường thu:</li> </ul>                       | <p>100%</p> <p>100%</p> | <p>100%</p> <p>70%</p> | <p>30%</p>       |
| 2   | <p>Thuế thu nhập doanh nghiệp (không kể thuế TNDN của các đơn vị hạch toán toàn ngành và thuế TNDN thu từ hoạt động xổ số kiến thiết):</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thuế TNDN thu từ các doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và doanh nghiệp cổ phần có vốn của Nhà nước;</li> <li>- Thuế TNDN thu từ các doanh nghiệp ngoài quốc doanh và các hợp tác xã.</li> </ul> <p>Trong đó:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>+ Tỉnh thu:</li> <li>+ Thành phố, thị xã thu:</li> <li>+ Phường thu:</li> </ul> | <p>100%</p> <p>100%</p> | <p>100%</p> <p>70%</p> | <p>30%</p>       |

Đối với các địa bàn xã, thị trấn trong quá trình thực hiện Nghị quyết 17/2010/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2010, nếu có sự bất hợp lý, ảnh hưởng đến cân đối ngân sách cấp huyện thì HĐND tỉnh ủy quyền Thường trực HĐND tỉnh xem xét đề nghị của UBND giải quyết cụ thể đơn vị được hưởng tỷ lệ phân chia tại Nghị quyết này.

**Điều 2.** Giao UBND tỉnh triển khai, tổ chức thực hiện Nghị quyết.

**Điều 3.** Giao Thường trực HĐND tỉnh, các Ban HĐND, đại biểu HĐND tỉnh tăng cường công tác giám sát việc thực hiện Nghị quyết về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi, tỷ lệ phân chia các khoản thu thời kỳ ổn định ngân sách 2011 - 2015 và định mức chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2011 theo lĩnh vực và phạm vi trách nhiệm đã được pháp luật quy định.

Nghị quyết này đã được HĐND tỉnh Quảng Trị khóa VI, kỳ họp thứ 3 thông qua ngày 09 tháng 12 năm 2011 và có hiệu lực kể từ ngày ký.

**CHỦ TỊCH**

**Lê Hữu Phúc**